TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2024/TLST–HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Phan Mộng T, sinh năm 1977.

Bị đơn: Lê Minh T1, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ B, Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Mộng T và anh Lê Minh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phan Mộng T và anh Lê Minh T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 30-5-2007 cho chị Phan Mộng T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu Ngọc H đang sống chung với chị T và cháu Ngọc H có nguyện vọng là được sống chung với chị T). Anh Lê Minh T1 được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Lê Minh T1 không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung thì chị Phan Mộng T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh Lê Minh T1.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phan Mộng T không có yêu cầu, anh Lê Minh T1 cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Riêng đối với con chung tên là Lê Công L, sinh ngày 27-6-1997, đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Chị Phan Mộng T đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000đồng là tiền chị T đồng ý nộp và 75.000đồng là tiền chị T tự nguyện nộp thay cho anh T1), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 0000620 ngày 15-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy, chị Phan Mộng T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Anh Lê Minh T1 không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương